

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SUDICO



SUDICO SERVICES

**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Hà Nội, tháng 3 năm 2019

**CHƯƠNG TRÌNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

- Thời gian: Khai mạc 09 giờ, thứ Sáu, ngày 22 tháng 3 năm 2019
- Địa điểm: Phòng họp Công ty CP Dịch vụ SUDICO, tầng M3, Toà nhà CT1, Khu đô thị Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
I	Đón tiếp, kiểm tra tư cách cổ đông.	8h30' - 9h00'
II	Chào cờ, khai mạc.	9h00' - 9h05'
III	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.</li><li>- Chủ tọa lên điều hành Đại hội.</li><li>- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội (<i>biểu quyết thông qua</i>)</li><li>- Chủ tọa cử Thư ký Đại hội.</li><li>- Thông qua Chương trình nghị sự (<i>biểu quyết thông qua</i>);</li><li>- Thông qua nhân sự ban kiểm phiếu (<i>biểu quyết thông qua</i>);</li></ul>	9h05' - 9h20'
IV	Chương trình nghị sự của Đại hội:	
1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2018; Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2019;	9h20' - 9h25'
2	Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán;	9h25' - 9h30'
3	Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2018. Phương hướng chỉ đạo nhiệm vụ SXKD năm 2019;	9h30' - 9h35'
4	Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2018 kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019;	9h35' - 9h40'
5	Phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận năm 2018, chia cổ tức, trích lập các quỹ;	9h40' - 9h45'
6	Báo cáo quyết toán chi thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2018 và phương án thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2019;	9h45' - 9h50'
7	Lựa chọn đơn vị Kiểm toán tài chính năm 2019;	9h50' - 9h55'
8	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề nêu tại mục 1-7	9h55' - 10h20'
9	Nghỉ giải lao + chờ kiểm phiếu	10h20' - 10h45'
10	Thông báo kết quả kiểm phiếu	10h45' - 10h55'
11	Thông qua Biên bản của Đại hội	10h55' - 11h'
12	Bế mạc Đại hội.	11h00'



**QUY CHẾ  
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ SUDICO.

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (sau đây gọi tắt là "**Đại hội**") của Công ty Cổ phần Dịch vụ SUDICO (sau đây gọi tắt là "**Công ty**")
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội .
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự Đại hội và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.**

1. Điều kiện tham dự: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty đến ngày chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị Công ty quyết định, đều có quyền tham dự Đại hội.
2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:  
Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;  
Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;  
Được Công ty thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;  
Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự Đại hội, khi tới tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự với Ban kiểm tra tự cách cổ đông;  
Cổ đông, người được ủy quyền dự Đại hội đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:



Cổ đông hay người được ủy quyền dự Đại hội khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, thông báo mời Đại hội (bản chính), giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

Ăn mặc lịch sự; Việc ghi âm, ghi hình trong Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa;

Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội; Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội; Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, thông báo mời Đại hội, giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội: Phiếu biểu quyết và các tài liệu Đại hội liên quan khác;

Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự Đại hội).

Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu có một Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Phiếu biểu quyết, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

3. Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa Đại hội ngay khi kết thúc Đại hội.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội.**

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội có thể mời thêm thành

phần tham gia điều khiển Đại hội gọi là “Đoàn Chủ tịch”.

2. Chủ tọa cử 01 đến 02 người làm thư ký Đại hội, thư ký lập biên bản Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

3. Chủ tọa của Đại hội có thể tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu xảy ra các trường hợp bất thường ngoài nội dung chương trình tổ chức Đại hội khi:

- Địa điểm Đại hội không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự Đại hội;

- Có người dự Đại hội có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc

- Sự trì hoãn là cần thiết để Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội hoặc đã được giải đáp tại Đại hội.

6. Chủ tọa có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định, trùng ý kiến hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội.

7. Chủ tọa có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự Đại hội; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

### **Chương III THẺ THỨC TIẾN HÀNH**

#### **Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội.**

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội hoặc lâu hơn do Chủ tọa quyết định (được ghi trong nội dung chương trình Đại hội đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự chưa đại diện đủ cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì Đại hội được coi như không đủ điều kiện để tiến hành.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 7. Tiến hành Đại hội.**

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội cổ đông thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.



### **Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội.**

1. Các quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội thực hiện biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

### **Điều 9. Phiếu biểu quyết, thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội**

Phiếu biểu quyết phải có dấu của Công ty do Ban kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết phải ghi số đăng ký, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

1. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.
2. Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền sẽ biểu quyết về từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội bằng cách ghi vào Phiếu biểu quyết: tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến; Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

### **Điều 10. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu**

Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng hoặc khu vực riêng dưới sự giám sát của HĐQT Công ty. Ngoài Ban kiểm phiếu và các thành viên giúp việc đã được phân công, không cho phép bất cứ người nào khác vào trong khu vực kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.
2. Kiểm tra lần lượt từng Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.
3. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu
4. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
  - Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu; Thành phần Ban kiểm phiếu;
  - Tổng số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
  - Tổng số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu;
  - Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ;
  - Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng vấn đề;
  - Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và xác nhận của Chủ tọa Đại hội.
5. Công bố Biên bản kiểm phiếu.

### **Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội.**

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định của Đại hội).



Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận và chương trình tại Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

**Điều 12. Biên bản Đại hội.**

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc.
3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.
4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông hoặc công bố trên website Công ty trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.
5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

**Điều 13. Hiệu lực thi hành của Quy chế**

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười ba (13) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;
2. Đại hội quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**  
**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Lê Ninh**



**BÁO CÁO  
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018;  
DỰ KIẾN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019**

Kính gửi: **Đại hội cổ đông thường niên Công ty CP Dịch vụ SUDICO năm 2019**

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc thực hiện SXKD năm 2018 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2019, cụ thể như sau:

**A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018.**

**I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018.**

Trong năm 2018 các chỉ tiêu SXKD đã hoàn thành vượt mức so với kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Tổng giá trị SXKD đạt: 69,912 tỷ đồng đạt 106% so với KH năm;
- Doanh thu đạt: 66,005 tỷ đồng đạt 108% so với KH năm;
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 3,996 tỷ đồng đạt 102 % so với KH năm;
- Trả cổ tức : 13%
- Thu nhập bình quân: 5,463 triệu đồng/người/tháng

**II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH 2018.**

**1. Đánh giá kết quả đạt được:**

- Công tác cung cấp dịch vụ, quản lý vận hành khu đô thị Mỹ Đình - Mỹ Trì, tòa nhà 3B - Trường Chinh đảm bảo an toàn, chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao.
- Cung cấp dịch vụ An ninh tại Chung cư Vimeco 1, Khu hỗn hợp nhà ở và văn phòng VIMECO.
- QLVH tổng thể Tòa nhà T1 - T2 Thăng Long Victory - KĐT Nam An Khánh của Công ty Phúc Hà, cung cấp trọn gói các dịch vụ An ninh, Vệ sinh và vận hành hệ thống kỹ thuật.
- Thực hiện thi công xong các hạng mục hồng học tại các tòa chung cư khu đô thị Mỹ Đình.
- Rà soát hệ thống kỹ thuật, nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo an ninh an toàn, vệ sinh khu đô thị và các dự án Công ty quản lý.
- Hoàn thiện hồ sơ thanh toán hàng tháng theo đúng điều khoản hợp đồng đã ký kết và thực hiện việc thu hồi vốn theo từng tháng không để nợ đọng khách hàng lớn.
- Đảm bảo nguồn vốn duy trì hoạt động quản lý vận hành, cung cấp dịch vụ khu đô thị và các tòa nhà.
- Tuyển dụng nhân sự mới có năng lực, phù hợp với kế hoạch phát triển của công ty trong thời gian tới. Rà soát tinh gọn bộ máy hoạt động Công ty đảm bảo hoạt động hiệu quả.
- Tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn nhằm nâng cao năng lực, đa dạng hóa chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên Công ty.

**2. Những khó khăn vướng mắc**



Kết quả hoạt động sản xuất năm 2018 cơ bản hoàn thành theo kế hoạch đề ra tuy nhiên còn gặp một số khó khăn vướng mắc cụ thể như:

**Đối với công tác quản lý, vận hành khu đô thị và các tòa nhà:**

Hạ tầng kỹ thuật các Tòa nhà Công ty quản lý đã xuống cấp, thường xuyên bị hỏng hóc, phải sửa chữa thay thế mới đảm bảo được công tác vận hành.

**Đối với công tác tài chính – kế toán:**

Công tác thu hồi công nợ của một số đơn vị trong SUDICO còn tồn tại trong thời gian dài chưa có biện pháp xử lý.

**B. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019.**

**I. CÁC CHỈ TIÊU SXKD CHỦ YẾU NĂM 2019**

- Tổng giá trị SXKD: 70,577 tỷ đồng
- Doanh thu: 66,610 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 3,996 tỷ đồng
- Trả cổ tức:  $\geq 13\%$
- Thu nhập bình quân: 5,502 triệu đồng/người/tháng.

**II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:**

**1. Công tác quản lý và khai thác dịch vụ:**

- Tiếp tục duy trì quản lý, vận hành khu đô thị Mỹ Đình-Mễ Trì, Tòa nhà SUDICO, Tòa nhà 3B - Trường Chinh. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát các bộ phận vệ sinh, an ninh nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Đảm bảo chất lượng dịch vụ an ninh Chung cư Vimeco 1 và khu hỗn hợp nhà ở và văn phòng VIMECO; QLVH tổng thể Tòa nhà T1 – T2 Thăng Long Victory – KĐT Nam An Khánh đạt yêu cầu của khách hàng.
- Tìm kiếm công việc mới tại các Dự án, khu đô thị trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Xây dựng chính sách về giá, chính sách marketing phù hợp để mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ, quản lý vận hành.
- Xây dựng đào tạo đội ngũ nhân sự nòng cốt các công tác dịch vụ để mở rộng khai thác thị trường cung cấp các dịch vụ riêng lẻ như: Cung cấp dịch vụ an ninh, cung cấp dịch vụ vệ sinh, cung cấp dịch vụ bảo trì hệ thống kỹ thuật, phát triển thương hiệu Công ty, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

**2. Công tác kinh tế - kế hoạch:**

- Hoàn thiện hồ sơ thanh toán với các khách hàng, với Công ty SUDICO hàng tháng theo đúng điều khoản hợp đồng;
- Thực hiện báo cáo kế hoạch theo đúng thời hạn và biểu mẫu quy định.
- Lập phương án QLVH, tham gia đấu thầu công tác quản lý tại các tòa nhà, dự án trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**3. Công tác Quản lý tài chính kế toán, thu vốn:**

- Bám sát và tập trung thu hồi dứt điểm các khoản nợ, đảm bảo cân đối đủ vốn cho các hoạt động của công ty.
- Tăng cường nghiệm thu thanh toán đảm bảo doanh thu theo kế hoạch.



- Tập trung chỉ đạo, chủ động giao dịch để việc thu vốn của các công trình Công ty nhận thầu công tác quản lý khai thác dịch vụ đạt mức độ cao nhất.
- Đảm bảo nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của công ty.
- Hoàn thiện việc báo cáo tài chính, nộp thuế và các khoản phải nộp cho nhà nước theo đúng thời hạn và quy định nhà nước.

#### **4. Công tác tổ chức, nhân sự và tiền lương**

- Tuyển dụng bổ sung nhân sự cho bộ phận an ninh, vệ sinh, kỹ thuật, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu công việc cho những dự án mới.
- Thường xuyên duy trì kiểm tra việc chấp hành kỷ luật lao động, thái độ phục vụ khách hàng của CBCNV đảm bảo nề nếp tác phong làm việc.
- Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt chế độ bảo hiểm cho người lao động.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019.**

#### **1. Xây dựng mô hình quản lý vận hành, cung cấp dịch vụ Khu đô thị chuyên nghiệp, phù hợp với nhu cầu của cư dân từng tòa nhà, khu đô thị.**

- Công tác Kỹ Thuật: Kiểm tra thường xuyên, thực hiện các quy trình vận hành và bảo dưỡng máy móc thiết bị theo đúng thời gian, quy định nhà sản xuất đảm bảo thiết bị máy móc vận hành tốt và kéo dài tuổi thọ thiết bị, máy móc.
- Công tác An ninh: Giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định từng chốt trực theo đúng quy định Công ty đã ban hành. Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định các vị trí chốt trực.
- Công tác Vệ sinh: Thực hiện đầy đủ các quy trình thực hiện các công việc vệ sinh. Sử dụng các hóa chất đảm bảo vệ sinh môi trường, vật tư phù hợp với đặc điểm, tính chất các tòa nhà nâng cao hiệu quả sử dụng và giảm thiểu chi phí. Sử dụng các máy móc, thiết bị thay thế sức lao động.

#### **2. Nâng cao chất lượng công tác quản lý tài chính, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD.**

- Đẩy mạnh công tác đôn đốc thanh quyết toán đối với các khách hàng, cần có giải pháp và biện pháp quyết liệt trong công tác thu vốn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2019.
- Kiểm tra và rà soát chi phí, chi tiêu tiết kiệm đảm bảo cân đối thu - chi và nguồn vốn cho hoạt động sản xuất Công ty.
- Hoàn thiện hồ sơ thanh toán kịp thời để kịp thời các báo cáo tài chính theo đúng quy định của nhà nước.

#### **3. Nắm bắt và tận dụng tốt cơ hội thị trường, xây dựng chiến lược kinh doanh, quảng bá, tiếp thị sản phẩm dịch vụ, tìm kiếm các cơ hội đầu tư:**

- Tiếp tục phát triển và mở rộng cung cấp dịch vụ, quản lý vận hành các tòa nhà, khu hỗn hợp khác với các đối
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh Công ty và các sản phẩm dịch vụ nhằm xây dựng niềm tin với khách hàng.

- Tìm kiếm khách hàng, đưa ra các gói sản phẩm dịch vụ theo nhiều hình thức phù hợp với đa dạng khách hàng.
- Thường xuyên nắm bắt nhu cầu thị trường để xây dựng và hoàn thiện chiến lược kinh doanh hợp lý, mở rộng công tác đầu tư.

**4. Sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp.**

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành; tiến hành phân cấp triệt để theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm.
- Hoàn thiện các qui định, qui chế nội bộ làm cơ sở giám sát và đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của các tập thể và cá nhân.

**5. Tổ chức đào tạo nội bộ nâng cao trình độ quản lý điều hành**

- Tổ chức các khóa học phù hợp, đào tạo nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, hiện đại phục vụ nhu cầu công việc.
- Xây dựng hoàn thiện các giáo trình đào tạo nội bộ và triển khai đào tạo, hiệu quả đối với công tác an ninh, kỹ thuật, vệ sinh và PCCC.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Dịch vụ SUDICO.

Trân trọng báo cáo!

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ  
SUDICO

**Lê Mạnh Thắng**



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018;  
ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH SXKD NĂM 2018,  
PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

*Kính gửi: Đại hội cổ đông thường niên Công ty CP Dịch vụ SUDICO năm 2019.*

Hội đồng quản trị (viết tắt HĐQT) Công ty cổ phần Dịch vụ SUDICO (sau đây gọi là “Công ty”) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019 về hoạt động của HĐQT năm 2018; đánh giá hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty năm 2018 và phương hướng chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, như sau:

**I. KIỂM ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018.**

**1. Hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị.**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, quản lý, giám sát mọi hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp Luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 cuộc họp theo định kỳ; 03 lần xin ý kiến trực tiếp từng thành viên HĐQT để quyết định những vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty. Các phiên họp HĐQT có sự tham dự của đại diện Ban kiểm soát. Các ý kiến tham gia thảo luận trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị đồng thuận cao và đạt mục tiêu, tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt, đem lại hiệu quả cho Công ty.

Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ký ban hành 08 Nghị quyết, Quyết định thuộc thẩm quyền để chỉ đạo hoạt động SXKD và các vấn đề liên quan khác. Các Quyết định của HĐQT đều được thông qua theo nguyên tắc quyết định đa số, các ý kiến thiểu số khác được bảo lưu theo qui định.

Hội đồng quản trị và ban Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên trao đổi về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; HĐQT đôn đốc và chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh, vướng mắc cụ thể trong điều hành của ban Tổng Giám đốc phù hợp với các quy chế đã ban hành và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Xem xét và đưa ra các quyết định kịp thời trong hoạt động SXKD của Công ty.

**2. Một số tồn tại trong hoạt động của Hội đồng quản trị.**

Nhìn chung, hoạt động của HĐQT đã tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty, thực hiện quản lý Công ty có hiệu quả; tuy nhiên HĐQT không tránh khỏi những thiếu sót trong công tác quản lý, điều hành của mình như việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ còn chậm.

**II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2018.**

Là Công ty cổ phần do SUDICO nắm giữ 51% vốn Điều lệ, chịu ảnh hưởng trực tiếp từ SUDICO. Trong khi SUDICO vẫn còn khó khăn, xác định được những khó khăn và thách thức, nên ngay từ đầu năm 2018, Tổng giám đốc Công ty đã chủ động xây dựng các mục tiêu nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD mà Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao cho.



Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty của Ban điều hành Công ty trong năm 2018 như sau:

### 1. Những thành tích đã đạt được.

Trước khó khăn về vốn, Ban điều hành đã chủ động tập trung vào các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ quản lý đô thị, tăng cường các hoạt động thu vốn, tiết kiệm chi tiêu, cơ cấu lại bộ máy hoạt động hiệu quả hơn, triển khai mở rộng các dịch vụ gia tăng, kết quả:

Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018.

Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu.

Đảm bảo việc làm liên tục và thu nhập ổn định cho người lao động.

Tổ chức đào tạo cán bộ quản lý, định kỳ đào tạo, tập huấn chuyên môn, giáo dục ý thức cho người lao động. Hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ quản lý và lao động chuyên nghiệp, năng động sáng tạo trong lĩnh vực quản lý, vận hành đô thị.

### 2. Những tồn tại.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, trong quá trình điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Ban điều hành Công ty năm 2018, còn tồn tại trong công tác thu vốn chưa đạt như mong muốn;

Tuy còn tồn tại nêu trên, nhưng ban lãnh đạo Công ty đã rất cố gắng điều hành hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chính trong nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 đề ra. Hội đồng quản trị rất mong sự chia sẻ, động viên của Quý cổ đông cùng ban lãnh đạo công ty vượt qua khó khăn nhằm phát triển Công ty bền vững, lâu dài.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019.

Xét khả năng phát triển của Công ty và tình hình thực tiễn; HĐQT đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và một số giải pháp trong điều hành hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty như sau:

#### 1. Các chỉ tiêu chính Kế hoạch SXKD năm 2019:

Tổng giá trị SXKD:	70,577 tỷ đồng
Doanh thu:	66,610 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	3,996 tỷ đồng
Trả cổ tức:	≥13%

#### 2. Những mục tiêu chính để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

Tập trung chủ yếu vào công tác cung cấp dịch vụ, quản lý vận hành khu đô thị và các tòa nhà theo hợp đồng cung cấp; nâng cao chất lượng dịch vụ.

Đấu thầu quản lý vận hành Tòa nhà và các Dự án BĐS khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Triển khai tìm kiếm, mở rộng các công việc khác phù hợp năng lực của Công ty.



Tuyển dụng bổ sung và đào tạo nhân lực đảm bảo đủ lao động có chuyên môn, tay nghề cho SXKD và mở rộng thị trường cung cấp các dịch vụ riêng lẻ : An ninh, vệ sinh công nghiệp, bảo trì hệ thống kỹ thuật các tòa nhà cao tầng.

### **3. Giải pháp thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2019.**

Sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành Công ty.

Xây dựng mô hình quản lý vận hành, cung cấp dịch vụ Khu đô thị chuyên nghiệp, phù hợp với nhu cầu của cư dân từng tòa nhà, khu đô thị.

Có chiến lược kinh doanh, tiếp tục quảng bá hình ảnh công ty, tìm kiếm tiếp thị sản phẩm dịch vụ, tìm kiếm các cơ hội đầu tư phù hợp với công ty;

Đào tạo nội bộ nâng cao trình độ quản lý điều hành, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho CBNV, người lao động.

Kính thưa Đại hội!

Năm 2018, Công ty phải đối mặt với những thách thức, khó khăn chung của kinh tế trong nước . Ngoài những yếu tố khách quan, ban lãnh đạo Công ty đã phải khắc phục những hạn chế, khó khăn về nguồn lực để đưa Công ty phát triển bền vững.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị sẽ tăng cường việc chỉ đạo, giám sát chặt chẽ hơn nữa hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động điều hành SXKD của Ban Tổng Giám đốc được chủ động, linh hoạt nhằm đạt được các mục tiêu kế hoạch đề ra. Nâng cao uy tín và thương hiệu của Công ty là yếu tố quan trọng để Công ty phát triển bền vững hướng tới tương lai.

Hội đồng quản trị xin cảm ơn tập thể cán bộ công nhân viên, người lao động của Công ty đã góp phần tạo nên thành quả ngày hôm nay. Xin trân trọng cảm ơn sự ủng hộ, chia sẻ khó khăn và sự tin nhiệm của Quý cổ đông, góp phần cùng với Hội đồng quản trị hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chắc chắn sẽ có những hạn chế, thiếu sót; Hội đồng quản trị kính mong Quý cổ đông góp ý để Hội đồng quản trị tiếp thu và thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ được giao.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty thông qua./



**Nguyễn Lê Ninh**



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**  
**Về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động**  
**của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty năm 2018**

**Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên CTCP Dịch vụ SUDICO năm 2019**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức của Công ty, Ban kiểm soát CTCP Dịch vụ SUDICO báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018 với các nội dung như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.**

Năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành triển khai hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi hoạt động của công ty, cụ thể:

- Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty do Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc, các phòng chức năng của công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành; Kiểm tra các tờ trình của Tổng giám đốc, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, điều hành của Tổng giám đốc, báo cáo tình hình SXKD và báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT theo giấy mời; đồng thời có ý kiến về các vấn đề Ban kiểm soát quan tâm;

**II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018.**

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

**1. Đánh giá về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018:**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch trình ĐHĐCĐ (Tr. đồng)	Thực hiện năm 2018 (Tr. đồng)	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng giá trị SXKD	66.256	69,912	106
2	Doanh thu	61.035	66.005	108
3	Lợi nhuận trước thuế	3.935	3.996	102
4	Cổ tức	13%	13%	100

**2. Báo cáo tài chính năm 2018:**

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam, Ban kiểm soát có một số đánh giá, nhận xét như sau:



## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SUDICO

Địa chỉ: Tầng M3, Toà nhà CT1, KĐT Mỹ Đình, P. Mỹ Đình I, Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội  
Tel: 02437875568; Fax: 02437875569; Email: Info@sudicodv.vn; Website: www.sudicodv.vn

Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát cho rằng, Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2018, kết quả kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý liên quan.

- Một số chỉ tiêu chủ yếu trên báo cáo tài chính năm 2018 (triệu đồng):

TT	Nội dung	31/12/2018	31/12/2017
	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>		
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>42.024</b>	<b>45.498</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.092	10.791
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	16.268	19.659
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	12.409	14.359
IV	Hàng tồn kho	865	629
V	Tài sản ngắn hạn khác	387	59
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>5.777</b>	<b>3.218</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn		
II	Tài sản cố định	1.062	1.295
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	2.240	
V	Tài sản dài hạn khác	2.474	1.922
	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>47.802</b>	<b>48.716</b>
<b>A</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>26.803</b>	<b>28.153</b>
I	Nợ ngắn hạn	24.073	25.837
II	Nợ dài hạn	2.730	2.316
<b>B</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>20.999</b>	<b>20.562</b>
I	Vốn chủ sở hữu	15.000	15.000
II	Quỹ đầu tư phát triển	2.077	2.077
III	Lợi nhuận chưa phân phối	3.921	3.485



### **3. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý.**

#### **3.1 Hội đồng quản trị:**

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành về các lĩnh vực hoạt động của Công ty linh hoạt phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Các biện pháp để chỉ đạo điều hành SXKD do Tổng giám đốc trình đều được HĐQT xem xét phê duyệt trên nguyên tắc tập thể đảm bảo khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT.
- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông đã phản ánh đúng thực tế của công tác quản lý HĐQT.

#### **3.2 Tổng giám đốc**

- Hoạt động của Tổng giám đốc được thực hiện theo đúng pháp luật, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Trên cơ sở đánh giá các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2018 và việc triển khai thực hiện các mục tiêu trọng điểm, các định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2018.
- Ban Tổng giám đốc đã chủ động trong công tác điều hành Công ty, cũng như đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị thông qua.

### **III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ:**

1. Đề nghị Ban điều hành cần tập trung thu hồi các khoản công nợ còn tồn đọng lớn nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty cũng như quyền lợi của cổ đông.
2. Trích lập dự phòng các khoản công nợ phải thu khó đòi hoặc chủ đầu tư không có khả năng thanh toán.
3. Tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, hàng quý tổ chức phân tích các hoạt động kinh tế, xác định rõ nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch ở từng công việc từ đó có hướng khắc phục cụ thể.

### **IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

1. Năm 2018, Ban kiểm soát tiếp tục duy trì công tác kiểm soát thường xuyên, lấy ngăn chặn, phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và mục tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
2. Xem xét Thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Tổng giám đốc Công ty;
3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.
4. Tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến trong quyền hạn của mình đối với công tác quản trị Công ty.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.



Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về các mặt hoạt động SXKD của Công ty cũng như kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong 2018; một số kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Minh Sơn**



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019**  
**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018**

Căn cứ: Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch Vụ SUDICO; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dịch vụ SUDICO năm 2018; Kết quả và Báo cáo kiểm toán tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Dịch Vụ SUDICO đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019, xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.

*(Có Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam kèm theo).*

Trân trọng cảm ơn !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Lê Ninh**

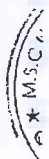
# Công ty Cổ phần Dịch vụ Sudico

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

1  
2  
3-4  
5-6  
7  
8-9  
10-11

Thông tin chung  
Báo cáo của Ban Giám đốc  
Báo cáo kiểm toán độc lập  
Bảng cân đối kế toán  
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh  
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ  
Thuyết minh báo cáo tài chính



# Công ty Cổ phần Dịch vụ Sudico

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1
Báo cáo của Ban Giám đốc	2
Báo cáo kiểm toán độc lập	3 - 4
Bảng cân đối kế toán	5 - 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8 - 9
Thuyết minh báo cáo tài chính	10 - 28



Số tham chiếu: 60837769/20688103

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sudico**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sudico ("Công ty") được lập ngày 28 tháng 2 năm 2019 và được trình bày từ trang 5 đến trang 28, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

### ***Trách nhiệm của Ban Giám đốc***

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### ***Trách nhiệm của Kiểm toán viên***

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Building a better working world

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam**



Lê Thị Tuyết Mai  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1575-2018-004-1

Nguyễn Trí Dũng  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4208-2017-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 2 năm 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN  
ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND


Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>42.024.917.688</b>	<b>45.498.119.838</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>12.092.843.198</b>	<b>10.791.157.548</b>
111	1. Tiền		4.825.997.083	7.693.930.912
112	2. Các khoản tương đương tiền		7.266.846.115	3.097.226.636
120	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>16.268.941.420</b>	<b>19.659.137.649</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	16.268.941.420	19.659.137.649
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>12.409.874.312</b>	<b>14.359.135.543</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	12.233.350.811	11.921.849.715
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	534.604.335	1.105.804.382
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	3.000.000.000	3.000.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	7.136.665.302	6.066.203.396
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.1, 6.2, 7, 8	(10.494.746.136)	(7.734.721.950)
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>9</b>	<b>865.772.151</b>	<b>629.666.293</b>
141	1. Hàng tồn kho		2.337.021.177	2.100.915.319
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.471.249.026)	(1.471.249.026)
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>387.486.607</b>	<b>59.022.805</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	343.864.558	59.022.805
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		36.808.557	-
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		6.813.492	-
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>5.777.926.947</b>	<b>3.218.729.462</b>
220	<b>I. Tài sản cố định</b>		<b>1.062.484.045</b>	<b>1.295.735.842</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	1.062.484.045	1.295.735.842
222	Nguyên giá		1.561.360.909	1.561.360.909
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(498.876.864)	(265.625.067)
250	<b>II. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>2.240.444.444</b>	-
255	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	12	2.240.444.444	-
260	<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>2.474.998.458</b>	<b>1.922.993.620</b>
262	1. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	23.3	2.474.998.458	1.922.993.620
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>47.802.844.635</b>	<b>48.716.849.300</b>



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)  
 ngày 31 tháng 12 năm 2018

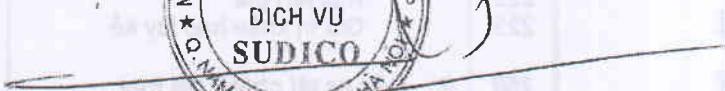
Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>26.803.807.825</b>	<b>28.153.870.795</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>24.073.205.812</b>	<b>25.837.153.919</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	5.197.199.456	4.095.700.112
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		-	159.594.282
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	794.557.963	1.358.178.273
314	4. Phải trả người lao động		6.484.250.683	6.691.912.741
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	4.291.858.073	4.216.606.031
318	6. Doanh thu chưa thực hiện	16	706.395.460	962.769.272
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	4.532.328.285	6.850.099.954
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	18	2.066.615.892	1.502.293.254
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>2.730.602.013</b>	<b>2.316.716.876</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	1.807.174.833	1.393.289.696
342	2. Dự phòng dài hạn khác	19	923.427.180	923.427.180
<b>400</b>	<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>20.999.036.810</b>	<b>20.562.978.505</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>20</b>	<b>20.999.036.810</b>	<b>20.562.978.505</b>
411	1. Vốn cổ phần	20.3	15.000.000.000	15.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển	20.4	2.077.349.690	2.077.349.690
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		3.921.687.120	3.485.628.815
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		752.246.179	353.138.261
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		3.169.440.941	3.132.490.554
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>47.802.842.635</b>	<b>48.716.849.300</b>

  
 Đặng Hoàng Long  
 Người lập

  
 Phan Thanh Hà  
 Kế toán trưởng



  
 Lê Mạnh Thắng  
 Tổng Giám đốc


Hà Nội, Việt Nam


Ngày 28 tháng 2 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1	64.254.850.405	60.138.220.523
10	2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1	64.254.850.405	60.138.220.523
11	3. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	22	(50.958.100.699)	(48.995.331.120)
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		13.296.749.706	11.142.889.403
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	21.2	1.750.730.105	939.016.148
25	6. Chi phí bán hàng	23	-	(125.345.455)
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	(11.033.308.782)	(7.870.139.051)
30	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		4.014.171.029	4.086.421.045
31	9. Thu nhập khác		3.421.598	8.540.000
32	10. Chi phí khác		(21.655.067)	(130.911.080)
40	11. Lỗ khác		(18.233.469)	(122.371.080)
50	12. Tổng lợi nhuận trước thuế		3.995.937.560	3.964.049.965
51	13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	25.1	(1.378.501.456)	(1.035.885.209)
52	14. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	25.3	552.004.837	204.325.798
60	15. Lợi nhuận sau thuế TNDN		3.169.440.941	3.132.490.554

  
Đặng Hoàng Long  
Người lập

  
Phan Thanh Hà  
Kế toán trưởng

  
Lê Mạnh Thắng  
Tổng Giám đốc



Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 2 năm 2019

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: VND


Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>3.995.937.560</b>	<b>3.964.049.965</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình	12	233.251.797	97.118.392
03	Các khoản dự phòng		2.760.024.186	1.021.628.998
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	21.2	(1.750.730.105)	(939.016.148)
08	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>5.238.483.438</b>	<b>4.143.781.207</b>
09	(Tăng) các khoản phải thu		(854.385.004)	2.152.578.668
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho		(236.105.858)	419.063.776
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(2.191.289.761)	6.847.899.510
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước		(284.841.754)	45.309.489
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.320.657.301)	(706.433.513)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>351.203.760</b>	<b>12.902.199.137</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định (TSCĐ) và các tài sản dài hạn khác		-	(1.366.050.909)
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(7.997.226.636)	(13.833.157.825)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		9.146.978.421	3.229.020.175
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		1.750.730.105	939.016.148
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>2.900.481.890</b>	<b>(11.031.172.411)</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	20.3	(1.950.000.000)	(1.950.000.000)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính</b>		<b>(1.950.000.000)</b>	<b>(1.950.000.000)</b>

23  
DN  
CỔ I  
DỊCH  
UI  
TULI


**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ** (tiếp theo)  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

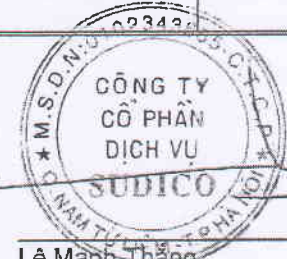
Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		1.301.685.650	(78.973.274)
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		10.791.157.548	10.870.130.822
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	12.092.843.198	10.791.157.548

  
Đặng Hoàng Long  
Người lập

  
Phan Thanh Hà  
Kế toán trưởng

  
Lê Mạnh Thăng  
Tổng Giám đốc



Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 2 năm 2019

15/02/2019  
TY AN JU CO  
TP



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019
V/v: Phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm tài chính 2018

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, phương án phân chia giá trị lợi nhuận, trích lập các quỹ của năm 2018, như sau:

Table with 4 columns: TT, Chỉ tiêu, ĐVT, Số tiền. Rows include: 1 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (3.169.440.941), 2 Trích lập các quỹ (792.360.235), 3 Lợi nhuận chia cổ tức (1.950.000.000), 4 Lợi nhuận để lại chưa phân phối (427.080.706).

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Lê Ninh

Faded table with columns TT, Chức danh, Số lượng, Số (đồng), Tổng số tiền (đồng).



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019**

**V/v: Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018;  
Dự toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019.**

Căn cứ: Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ SUDICO; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Dịch vụ SUDICO năm 2018; Kết quả thực hiện SXKD năm 2018 và thực tiễn quản lý điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, thông qua Quyết toán chi thù lao cho hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018; Dự toán thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty năm 2019, như sau:

**1. Về quyết toán thù lao hoạt động của các thành viên HĐQT, BKS năm 2018:**

Dự toán thù lao hoạt động của HĐQT, BKS năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua là 324 triệu đồng;

Năm 2018, chỉ tiêu lợi nhuận hoàn thành 100% kế hoạch. Vì vậy, Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ thông qua quyết toán thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018 là 324 triệu đồng (*Ba trăm hai mươi bốn triệu đồng*).

**2. Về phương án thù lao hoạt động của các thành viên HĐQT, BKS năm 2019:**

Hội đồng quản trị Công ty dự kiến phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty năm 2019 như sau:

- Tổng thù lao được tính tỷ lệ hoàn thành KH của chỉ tiêu lợi nhuận trong KHSXKD.
- Khi KHSXKD năm 2019 của Công ty thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra, thì mức thù lao của từng thành viên HĐQT, BKS được chi trả như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Tổng số tiền thù lao (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	4.000.000	192.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	12	3.000.000	36.000.000
4	Kiểm soát viên	2	12	1.500.000	36.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8</b>			<b>324.000.000</b>

- Khi kế hoạch SXKD (tính trên chỉ tiêu lợi nhuận) thực hiện không đạt kế hoạch đề ra, thì mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 70% tổng mức thù lao được tính khi hoàn thành kế hoạch.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SUDICO

Địa chỉ: Tầng M3, Toà nhà CT1, KĐT Mỹ Đình, P. Mỹ Đình I, Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội

Tel: 02437875568; Fax: 02437875569; Email: Info@sudicodv.vn; Website: www.sudicodv.vn

3. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị phê duyệt các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của HĐQT, BKS, lương và chi phí hoạt động của bộ máy giúp việc HĐQT, BKS. Các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

*Trân trọng cảm ơn!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ  
SUDICO**  
  
**Nguyễn Lê Ninh**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ  
SUDICO**  
  
**Nguyễn Lê Ninh**



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019**  
**V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.**

Căn cứ: Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ SUDICO và Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ tài chính về ban hành Quy chế lựa chọn Doanh nghiệp kiểm toán;

Để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Dịch vụ SUDICO.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019 chọn Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam, để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính cả năm 2019 của Công ty.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

*Trân trọng cảm ơn!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Lê Ninh**